

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số **2304**/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày **20** tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch đào tạo và dạy nghề dưới 03 tháng cho  
lao động nông thôn trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2016

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 12/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ chỉ tiêu, kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2016;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tại Tờ trình số 105/TTr-NN&PTNT ngày 03/6/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

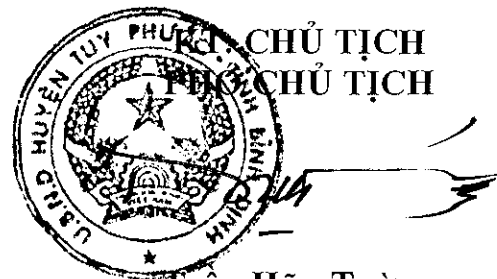
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo và dạy nghề dưới 03 tháng cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện năm 2016.

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện phối hợp với các phòng ban, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện; báo cáo kết quả cho UBND huyện và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở nông nghiệp & PTNT;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT Trần Hữu Tường;
- Lưu: VT, k4.



**Trần Hữu Tường**

**KẾ HOẠCH**

**Đào tạo và dạy nghề dưới 03 tháng cho lao động nông thôn  
trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2016**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2304~~ 1604/QĐ-UBND ngày 20/ 6/2016  
của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)*

Thực hiện Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Đào tạo nghề lao động nông thôn của Chi cục phát triển nông thôn để phân bổ cho các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh để thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2016.

UBND huyện ban hành Kế hoạch đào tạo và dạy nghề dưới 03 tháng cho lao động nông thôn (LĐNT) trên địa bàn huyện năm 2016, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao chất lượng và kỹ năng nghề, nhằm tạo việc làm và tăng thu nhập cho LĐNT, đồng thời góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung thực hiện tốt các nhóm giải pháp nhằm triển khai có hiệu quả Quyết định số 1956/QĐ-TTg, đồng thời đáp ứng nhu cầu học nghề của LĐNT và yêu cầu của thị trường lao động.

**2. Yêu cầu**

- Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp Nhân dân vào việc triển khai thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho LĐNT; tạo được sự phối, kết hợp chặt chẽ của các cấp, ngành trên địa bàn huyện trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg và Quyết định số 971/QĐ-TTg.

- Tránh hình thức, đảm bảo tính hiệu quả, không tổ chức dạy và học nghề khi người lao động không dự báo được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học nghề.

**II. CHỈ TIÊU**

1. Dạy nghề cho LĐNT: Năm 2016 dạy nghề nông nghiệp cho **300** LĐNT dưới 03 tháng.

2. Tỷ lệ LĐNT có việc làm sau khi học nghề đạt trên 80%.

3. Trên 90% LĐNT được tuyên truyền, phổ biến về chính sách đối với người học nghề được quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg và Quyết định 971/QĐ-TTg.

### **III. NỘI DUNG**

#### **1. Đối tượng, chính sách, mức hỗ trợ**

- Đối tượng và chính sách học nghề, chính sách đối với cơ sở dạy nghề, chính sách đối với giáo viên dạy nghề được thực hiện theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015, Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 03 tháng thực hiện theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/5/2015; Quyết định số 4609/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt danh mục, chương trình khung và định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh.

**2. Quy mô đào tạo, chương trình, phương thức đào tạo, nội dung:** Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Lao động-TB&XH, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND tỉnh.

#### **3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp**

##### **3.1. Tổ chức dạy nghề theo các mô hình, đặt hàng dạy nghề**

- Căn cứ quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, các doanh nghiệp, nhu cầu học nghề của LĐNT để lựa chọn các nghề nông nghiệp phù hợp, có khả năng tạo việc làm, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người dân. Ưu tiên các xã xây dựng nông thôn mới để sớm hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới và LĐNT thuộc đối tượng hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người thuộc hộ bị thu hồi đất canh tác, lao động nữ.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho LĐNT; không chạy theo thành tích, số lượng; chú trọng nhân rộng các mô hình điểm đã triển khai đạt hiệu quả trong những năm trước đây; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát công tác dạy nghề trên địa bàn.

##### **3.2. Tổ chức khảo sát bổ sung nhu cầu học nghề của LĐNT**

Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các xã, thị trấn tiến hành điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của LĐNT. Bên cạnh đó, cần phải xác định thế mạnh đặc thù về kinh tế của từng địa

phương để xây dựng từng ngành nghề, mô hình đào tạo phù hợp, từ đó nâng cao hơn nữa tỷ lệ lao động tốt nghiệp có việc làm và làm đúng nghề được đào tạo.

### **3.3. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Đề án**

- Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ở các cấp.

- Báo cáo, tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg cho UBND huyện.

## **IV. KINH PHÍ**

Tổng kinh phí thực hiện: **445.159.900** đồng, từ nguồn phân bổ của Ngân sách tỉnh.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Căn cứ chỉ tiêu kinh phí UBND tỉnh phân bổ đào tạo nghề nông nghiệp năm 2016, tham mưu UBND huyện ủy quyền Trạm Khuyến nông (đơn vị trực thuộc Phòng Nông nghiệp và PTNT) chủ trì, ký kết hợp đồng với các đơn vị dạy nghề của tỉnh, huyện có đủ điều kiện tổ chức thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, xây dựng mô hình dạy nghề nông nghiệp cho LĐNT trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện dạy nghề nông nghiệp cho LĐNT trên địa bàn huyện, định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo gửi UBND huyện.

- Căn cứ kế hoạch phân bổ kinh phí, phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện hướng dẫn, thực hiện việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đào tạo nghề theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xác định nhu cầu học nghề nông nghiệp của LĐNT trên địa bàn căn cứ theo tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để lựa chọn các nghề nông nghiệp phù hợp, có khả năng tạo việc làm, tăng năng suất, cải thiện thu nhập cho người dân.

### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đài Truyền thanh huyện và các cơ quan có liên quan tuyên truyền các nội dung về đào tạo nghề cho LĐNT; các mô hình dạy nghề gắn với việc làm đạt hiệu quả tại các địa phương để LĐNT biết và lựa chọn.

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh huyện, xã thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về các chính sách và tình hình thực hiện các hoạt động của Đề án.

### **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí nguồn kinh phí; thẩm định phương án phân bổ dự toán kinh phí trình UBND huyện.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động dạy nghề trên địa bàn theo Kế hoạch.

- Hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí về thực hiện các hoạt động dạy nghề cho LĐNT theo quy định hiện hành.

### **4. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện**

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục thực hiện các chính sách cho vay tín dụng ưu đãi đối với LĐNT sau khi học nghề chưa có việc để tự tạo việc làm.

- Kiểm tra, giám sát công tác vay vốn học nghề và tạo việc làm cho LĐNT, báo cáo định kỳ 6 tháng, năm về UBND huyện.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội đoàn thể huyện**

- Phối hợp tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hội, đoàn viên tham gia học nghề; tư vấn về dạy nghề, việc làm, thành lập doanh nghiệp, trang trại và cơ sở sản xuất, kinh doanh; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch của đơn vị trong hoạt động tuyên truyền về dạy nghề, tạo việc làm cho LĐNT.

- Lồng ghép các hoạt động dạy nghề cho LĐNT theo Kế hoạch để dạy nghề cho hội viên thuộc quản lý của Hội.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động dạy nghề cho LĐNT theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

### **6. UBND các xã, thị trấn**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề của địa phương; tăng cường phổ biến các chính sách, quy định về dạy nghề cho LĐNT; cung cấp các thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các thông tin, điều kiện về ngành nghề đào tạo, địa chỉ nơi làm việc sau khi học, cơ sở đủ điều kiện tham gia dạy nghề LĐNT để người lao động biết, tự lựa chọn nghề học phù hợp.

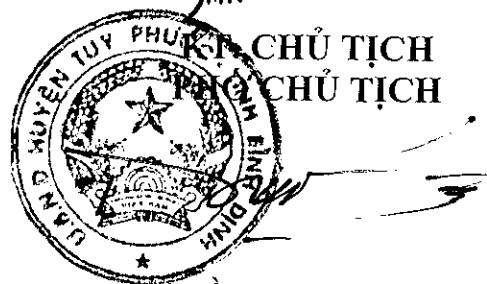
- Thống kê số LĐNT có nhu cầu thực tế cần học nghề trên địa bàn; tuyên truyền, tư vấn cho LĐNT lựa chọn nghề học phù hợp; đề xuất danh mục nghề đào tạo, nhu cầu học nghề của LĐNT gửi Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Xác nhận vào đơn xin học nghề của người lao động trên địa bàn xã, thị trấn về đối tượng theo quy định và các điều kiện để làm việc theo nghề đăng ký học.

- Tạo điều kiện cho người học nghề tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng tại địa phương theo quy định; giúp người lao động tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm hoặc giải quyết việc làm sau học nghề; theo dõi, thống kê số người đã học nghề, số người có việc làm theo từng hình thức, số hộ thoát nghèo, số hộ trở thành hộ khá sau khi học nghề trên địa bàn xã, thị trấn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể của địa phương, cấp thôn tham gia vào việc tuyên truyền, tư vấn học nghề cho LĐNT và giám sát các lớp dạy nghề ở xã, thị trấn.

Trên đây là Kế hoạch dạy nghề dưới 03 tháng cho LĐNT năm 2016 trên địa bàn huyện. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện bảo đảm theo yêu cầu Kế hoạch đề ra./.



**Trần Hữu Tường**